

Số: 10186 /BTC-TCT

V/v: Nộp thuế GTGT và thuế

TNDN đ/v LDBĐVN

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2005

Kính gửi: Liên đoàn Bóng đá Việt Nam

Bộ Tài chính nhận được công văn số 24/CV/2004 - LDBĐ ngày 30/03/2004 và công văn số 437/CV/2004 - LDBĐ ngày 07/07/2004 của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (LDBĐVN) về cơ chế thuế cho LDBĐVN. Căn cứ vào Luật thuế GTGT và Luật thuế TNDN, để phù hợp với hoạt động và tổ chức của LDBĐVN theo quyết định số 1039/1997/QĐ-BTC ngày 17/12/1997 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính đối với các Hiệp hội, Liên đoàn thể thao, Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể việc kê khai, nộp thuế GTGT và thuế TNDN đối với LDBĐVN như sau:

1. Thuế GTGT:

- Về đối tượng chịu thuế GTGT: LDBĐ phải kê khai nộp thuế GTGT đối với doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh các hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo hướng dẫn tại thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế Giá trị gia tăng GTGT), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT. Doanh thu bán hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT LDBĐVN phải kê khai nộp thuế GTGT từ các hoạt động:

1. Sản xuất kinh doanh;
2. Hoạt động quảng cáo (kể cả các khoản tài trợ thông qua quảng cáo);
3. Xuất bản sách, báo, nguyệt san, ;
4. Tiền cho thuê tài sản của Liên đoàn;
5. Tiền bán các biểu trưng, biểu tượng, huy hiệu... của Liên đoàn;
6. Tiền bán bản quyền truyền hình các giải thi đấu thể thao.

- Về phương pháp kê khai, nộp thuế: LDBĐVN kê khai, nộp thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp, số thuế GTGT phải nộp được xác định căn cứ vào doanh thu và tỷ lệ (%) GTGT áp dụng đối với nhóm dịch vụ khác tính trên doanh thu do Cục thuế thành phố Hà Nội quy định.

- Thủ tục kê khai, nộp thuế GTGT đối với LDBĐVN thực hiện theo hướng dẫn tại thông tư số 120/2003/TT-BTC (nêu trên) áp dụng đối với đối tượng nộp thuế theo phương pháp trực tiếp.

2. Thuế TNDN:

- Thu nhập chịu thuế TNDN của LDBĐVN

LDBĐVN phải kê khai, nộp thuế TNDN đối với thu nhập từ các hoạt động :

1. Sản xuất kinh doanh;
2. Hoạt động quảng cáo (kể cả các khoản tài trợ thông qua quảng cáo);
3. Xuất bản sách, báo, nguyệt san, ;
4. Tiền cho thuê tài sản của Liên đoàn;
5. Tiền bán các biểu trưng, biểu tượng, huy hiệu... của Liên đoàn;
6. Tiền bán bản quyền truyền hình các giải thi đấu thể thao.

- Căn cứ kê khai thuế TNDN: LDBĐVN kê khai nộp thuế TNDN như sau:

$$\text{Thuế TNDN} = \text{doanh thu chịu thuế} * \text{tỷ lệ (\%) TNCT trên doanh thu} * \text{Thuế suất}$$

Tỷ lệ % TNCT áp dụng theo *Biểu tỷ lệ GTGT và thu nhập chịu thuế tính trên doanh thu* (đối với loại hình dịch vụ khác) do Cục thuế thành phố Hà Nội ban hành.

- Thủ tục kê khai, nộp thuế TNDN, LDBĐVN thực hiện theo hướng dẫn tại điểm điểm 5.1, Mục II, Phần D Thông tư số 128/2003/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164//2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN).

3. Về cấp mã số thuế và sử dụng hoá đơn chứng từ: căn cứ vào phương pháp kê khai thuế GTGT và thuế TNDN hướng dẫn tại công văn này, LDBĐVN thực hiện đăng ký thuế lại với Cục thuế thành phố Hà Nội để cấp mã số thuế và sử dụng hoá đơn bán hàng khi cung cấp hàng hoá, dịch vụ.

4. Việc kê khai nộp thuế GTGT đối với LDBĐVN theo hướng dẫn tại công văn này được áp dụng từ tháng 9/2005. Đối với thuế TNDN thực hiện kê khai nộp thuế TNDN áp dụng cho quyết toán thuế năm 2004 và thực hiện từ năm 2005 trở đi.

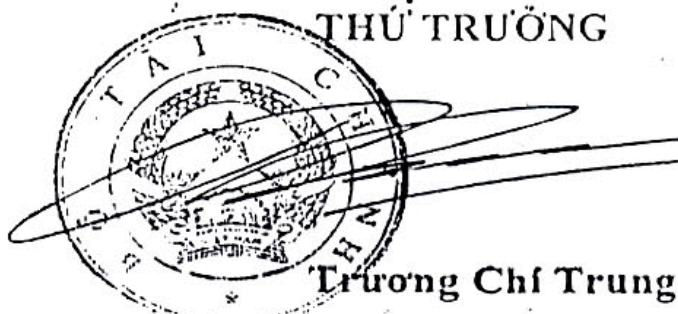
5. Các khoản thu không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT và thuế TNDN: doanh thu bán vé các giải thi đấu bóng đá, các khoản thu do NSNN cấp, các khoản thu từ tài trợ, viện trợ không gắn với hoạt động quảng cáo và các hoạt động sản xuất kinh doanh khác không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT và thuế TNDN, các khoản thu phí hội viên, phí, lệ phí theo quy định của nhà nước, tiền bán tài sản của LDBĐ (tài sản không trực tiếp tham gia sản xuất kinh doanh)...

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị LĐBĐVN phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên *vt*
- Vụ HCSN, Vụ CS thuế, Cục TCDN
- Cục thuế TP Hà Nội
- Lưu: VT:TCT{VT,PCCS,DNNN (2b)}*MT*

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trương Chí Trung

09685213